

Số: 16 /2020/QĐST- DS

Hạ Hòa, ngày 14 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 16 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu 4, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà **Vũ Thị B**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu 2 thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Bà Vũ Thị B có trách nhiệm trả cho ông Phạm Ngọc T số tiền gốc là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền lãi.

+ Số tiền gốc và lãi bà B và ông T thoả thuận phương thức trả nợ: Đến ngày 07/11/2020 bà B sẽ trả toàn bộ số tiền gốc và lãi cho ông T.

Sau thời gian trả nợ, nếu bà B không trả tiền theo thoả thuận, thì kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí DSST: Miễn toàn bộ án phí dân sự cho ông T, bà B vì là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Bộ